

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ



TỊNH TÔNG HỌC HỘI MỸ QUỐC
Phật Lịch 2554 • Canh Dần 2010

Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415
Email: overseas@budaedu.org
Website:<http://www.budaedu.org>
This book is strictly for free distribution, it is not for sale.
KINH ẨN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN
Printed in Taiwan

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

NGHI THỨC SÁI TỊNH

DUƯƠNG CHI TỊNH THỦY TÁN

Dương chi tịnh thủy
Δ | | o | | ጀ | |

Biến sai Tam Thiên
o | | o | | o || o ||

Tánh không bát đức lợi Nhơn Thiên
o | | o | | o Δ | o | | ጀ | o | | o |

Phước thọ quảng tăng diên
o | | o | | | | o Δ | o | | | | ጀ | o | |

Diệt tội tiêu khiên
o | o | o | | | | o | | | o | |

Hỏa diệm hóa Hồng Liên
o | | o Δ | o | | ጀ |

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát
ጀ | o | o | | o | | o | | o | | o Δ | ጀ |

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát
ጀ | o | o | | o | | o | | o | | o | | o |

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát
ጀ | ጀ | o | | o | | o | | o | | o | | o Δ | ጀ |
oooo oo ooooo Δ

NGHI THÚC TỊNH ĐỘ

◎
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)

◎

Bồ Tát liễu đầu cam lộ thủy

Năng linh nhất trích biển thập phương

Tinh chiên cầu uế tận quyên trù

Linh thử Đàm Tràng tất thanh tịnh

Giáo hữu chân ngôn cẩn đương trì tụng.

ĐẠI BI CHÚ

Nam mô hát ra đát na đá ra dạ da.

▲ O ▲ O ▲ O ▲ O ▲ O

Nam mô a rị da bà lô yết đế, thước
bát ra da, bồ đè tát đóa bà da, ma ha tát
đóa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát
bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đóa, y mông a rị
da, bà lô yết đế, thất phạt ra lăng đà bà.
Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đà

sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ
dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phật
đặc đậu, đát diệt tha.

Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê
rị, ma ha bồ đề tát đóa, tát bà tát bà, ma
ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô
cu lô, yết mông độ lô độ lô, phật xà da đế,
ma ha phật xà da đế, đà la đà la, địa ri ni,
thất phật ra da, giá ra giá ra. Mạ mạ phật
ma ra, mục đế lê, y hê y hê, thất na thất
na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa phật
sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô
lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô
tô rô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắt ni
na, bà dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta
bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà
dụ nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra
cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a
tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hát ra đát na, đá ra dạ da.
Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn
ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ
ta bà ha.
△ o o o o || o

▲ BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH ◎

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát
Nhã Ba La Mật Đa thời, chiếu kiến ngũ
uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không
bất dị sắc. Sắc túc thị không, không túc
thị sắc. Thọ, tưởng, hành, thức diệc phục
như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không
tưởng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất
tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không◎

trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhã, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhã giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đặc. Dĩ vô sở đặc cõ, Bồ Đề Tát Đỏa y Bát Nhã Ba La Mật Đa cõ, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cõ, vô hữu khùng bõ, viễn ly đên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật_o y Bát Nhã Ba La Mật Đa cõ đặc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Cõ tri Bát Nhã Ba La Mật Đa thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cõ thuyết Bát Nhã Ba La Mật Đa chú, túc thuyết chú viết:_o

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng_o
yết đế, Bồ Đề tát bà ha.

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa.
o 11 o 11 o 11 o 11 o 11 o 11

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa.
o 11 o 11 o 11 o 11 o 11 o 11

Ma ha Bát Nhã Ba La Mật Đa.
o 11 o 11 o 11 o 11 o 11 o 11

Đại thiêng ngọc lô Giác hải kim ba
Δ 11 o 11 o 11 o 11 o 11 o 11 o 11

Đại thiêng sa giớiさい phân đà
o 11 o 11 oΔ| o 11 o 11 o 11 o 11

Tam muội địch trần kha
o | | o | | oΔ| o 11 o 11

Thiểu thủy thành đà
o | o | o | | o | | o | |

Nhất trích tịnh sơn hà
o | | o | o | | o | |

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

KỆ HỒI HƯỚNG

Dĩ thử nghiêm tịnh công đức
Δ 11 0 11 0 1 ő 11
Hồi hướng Hộ Pháp Long Thiên
o 11 o 11 0 1 0 11
Tam giới nhạc độc linh thông
o 11 o 11 0 1 0 11
Thủ hộ đạo tràng chân tề
o 11 o 11 0 1 0 11
Kỳ phước bảo an bình thiện
o 11 o 11 0 1 0 11
Trang nghiêm Vô Thượng Bồ Đề
o 11 o 11 0 1 0 1 0 11
Phổ nguyện Pháp Giới oán thân
o 11 o 11 0 1 0 1 0 11
Cộng nhập Tỳ Lô Tánh Hải.
ő 11 ő 11 0 1 0 11

THỜI KHÓA NIỆM PHẬT

TÁN LIÊN TRÌ

Liên Trì Hải Hội Mi Đà Như Lai

Δ || O || ጀ || O || O || O || O ||

Quán Âm Thể Chí tọa Liên đài Tiếp

O || O || o Δ | o | ጀ | o | o | o | O

dẫn thượng kim giai Đại thệ hoằng

|| O || o Δ | o | ጀ | o | o | O ||

khai Phổ nguyện ly trần ai.

O || O || O || o Δ | o | ጀ | O | ጀ | O |

Nam mô Liên Trì Hải Hội Bồ Tát Ma ha

ጀ | O | O | O || O | O | O | O | O Δ | O |

tát Nam mô Liên Trì Hải Hội Bồ

ጀ | O | O | O | O | O | O | O | O |

Tát Ma ha tát Nam mô Liên

O || O || O | O | O | O | O | O |

Trì Hải Hội Bồ Tát Ma ha tát

○ | O | O | O | O | ጀ | O | O | O | ጀ |

oooooooooooo

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Δ

◦

Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát

◦

(3 lần)

◦ phía trên: chuông (trong lần tụng thứ nhất) ◦ phía dưới: chuông (trong lần tụng thứ ba)

APHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH.

Như thị ngã văn: Nhứt thời Phật tại Xá Vệ quốc, Kỳ thọ Cấp Cô Độc viễn, dữ đại Tỳ Kheo Tăng, thiên nhị bá ngũ thập nhơn câu, giai thị đại A La Hán, chúng sở tri thức: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lâu Đà, như thị đặng chư đại đệ tử.

Tinh chư Bồ Tát Ma ha tát: Văn Thủ Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đà Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, dữ như thị đặng, chư đại Bồ Tát;

cập Thích Đề Hoàn nhơn đǎng,◦ vô lượng chư Thiên, đại chúng câu. ◦

Nhĩ thời Phật cáo Trưởng lão Xá Lợi Phất: “Tùng thị Tây phương quá thập vạn úc Phật độ, hữu thế giới danh viết Cực Lạc kỳ độ hữu Phật hiệu A Mi Đà, kim hiện tại thuyết pháp”.

Xá Lợi Phất! Bỉ độ hà cố danh vi Cực Lạc? Kỳ quốc chúng sanh vô hữu chúng khổ, đản thọ chư lạc, cố danh Cực Lạc.

Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ, thất trùng lan thuẫn, thất trùng la vōng, thất trùng hàng thọ, giai thị tứ bảo, châu tráp vi nhiễu, thị cố bỉ quốc danh vi Cực Lạc.

Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ, hữu thất bảo trì, bát công đức thủy, sung mãn kỳ trung. Trì để thuần dī kim sa bố địa, tứ biên giai đạo, kim, ngân, lưu ly, pha lê hiệp thành. Thượng hữu lâu các, diệc dī kim, ngân, lưu ly, pha lê, xa cù,

xích châu, mã não nhi nghiêm súc chi. Trì trung Liên hoa, đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết.

Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quốc độ thường tác thiên nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ lục thời, vũ thiên mạn đà la hoa. Kỳ độ chúng sanh thường dĩ thanh đán, các dĩ y kích thạnh chúng diệu hoa, cúng dường tha phuơng thập vạn ức Phật, túc dĩ thực thời hùờn đáo bốn quốc, phạn thực kinh hành.

Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Phục thứ Xá Lợi Phất! Bỉ quốc thường hữu chủng chủng kỳ diệu, tạp sắc chi điểu: Bạch hạc, Khổng tước, Anh võ, Xá lợi, Ca lăng tần già, Cộng mạng chi điểu, thị chư chúng điểu, trú dạ lục thời,

xuất hòa nhã âm, kỳ âm diễn sướng: ngũ
căn, ngũ lực, thất bồ đề phần, bát thánh
đạo phần, như thị đẳng pháp, kỳ độ
chúng sanh văn thị âm dĩ, giai tất niệm
Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phất! Nhữ vật vị thử điểu,
thiệt thị tội báo sở sanh. Sở dĩ giả hà? Bỉ
Phật quốc độ vô tam ác đạo.

Xá Lợi Phất! Kỳ Phật quốc độ
thượng vô ác đạo chi danh, hà huống hữu
thiệt, thị chư chúng điểu, giai thị A Mi Đà
Phật dục linh pháp âm tuyên lưu biến hóa
sở tác.

Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quốc độ vi
phong xuy động, chư bảo hàng thọ, cập
bảo la võng, xuất vi diệu âm, thí như bá
thiên chung nhạc đồng thời câu tác, văn
thị âm giả, tự nhiên giai sanh: niệm Phật,
niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm.

Xá Lợi Phất! Kỳ Phật quốc độ thành
tựu như thị công đức trang nghiêm.

**Xá Lợi Phất! U' nhữ ý vân hà? Bỉ
Phật hà cố hiệu A Mi Đà?**

**Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quang minh vô
lượng, chiếu thập phương quốc, vô sở
chướng ngại, thị cố hiệu vi A Mi Đà.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật thọ mạng,
cập kỵ nhơn dân, vô lượng vô biên a tăng
kỳ kiếp, cố danh A Mi Đà.**

**Xá Lợi Phất! A Mi Đà Phật thành
Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật hữu vô
lượng vô biên Thanh Văn đệ tử, giai A La
Hán, phi thị toán số chi sở năng tri; chư
Bồ Tát chúng diệc phục như thị.**

**Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quốc độ thành
tựu như thị công đức trang nghiêm.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ
chúng sanh sanh giả, giai thị A bệ bất trí,
kỳ trung đa hữu Nhứt sanh bổ xứ, kỳ số
thẬm đa, phi thị toán số, sở năng tri chi,
đản khả dĩ vô lượng vô biên a tăng kỳ
thuyết.**

Xá Lợi Phất! Chúng sanh văn giả, ưng đương phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Sở dĩ giả hà? Đắc dữ như thị chư Thượng thiện nhơn câu hội nhứt xú.

Xá Lợi Phất! Bát khả dĩ thiếu thiện cǎn, phuớc đúc, nhân duyên, đắc sanh bỉ quốc.

Xá Lợi Phất! Nhược hỮU thiện nam tử, thiện nǚ nhơn, văn thuyết A Mi Đà Phật, chấp trì danh hiệu, nhược nhứt nhụt, nhược nhị nhụt, nhược tam nhụt, nhược tú nhụt, nhược ngũ nhụt, nhược lục nhụt, nhược thất nhụt, nhứt tâm bất loạn. Kỳ nhơn lâm mạng chung thời, A Mi Đà Phật dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, thị nhơn chung thời, tâm bất diên đảo, tức đắc vãng sanh A Mi Đà Phật Cực Lạc quốc độ.

Xá Lợi Phất! Ngã kiến thị lợi, cố thuyết thử ngôn, nhược hỮU chúng sanh văn thị thuyết giả, ưng đương phát nguyện, sanh bỉ quốc độ.

Xá Lợi Phất! Như ngã kim giả, tán thán A Mi Đà Phật bất khả tư nghì công đức chi lợi. ◎

Đông phương diệc hữu A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỵ quốc, xuất quảng trường thiêt tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiêt ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xung tán bất khả tư nghì công đức nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh”.

Xá Lợi Phất! Nam phương thế giới hữu Nhựt Nguyệt Đặng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đặng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỵ quốc, xuất quảng trường thiêt tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiêt ngôn: “Nhữ đẳng chúng sanh đương tín thị xung tán bất

khả tư ngài công đức nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh".

Xá Lợi Phất! Tây phương thế giới hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật; như thị đằng hẳng hà sa số chư Phật, các ư kỵ quốc, xuất quảng trường thiêt tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiêt ngôn: "Nhữ đằng chúng sanh đương tín thị xung tán bất khả tư ngài công đức nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh".

Xá Lợi Phất! Bắc phương thế giới, hữu Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhứt Sanh Phật, Võng Minh Phật; như thị đằng hẳng hà sa số chư Phật, các ư kỵ quốc, xuất quảng trường thiêt tướng, biến phú Tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiêt ngôn: "Nhữ đằng chúng sanh đương tín

**thị xung tán bất khả tư ngì công đức
nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh".**

**Xá Lợi Phất! Hạ phương thế giới,
hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh
Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng
Phật, Trì Pháp Phật; như thị đẳng hằng
hà sa số chư Phật, các ư kỵ quốc, xuất
quảng trường thiêt tướng, biến phú Tam
thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiêt
ngôn: "Nhữ đẳng chúng sanh đương tín
thị xung tán bất khả tư ngì công đức
nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh".**

**Xá Lợi Phất! Thượng phương thế
giới, hữu Phạm Âm Phật, Tú Vương
Phật, Hương Thượng Phật, Hương
Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp
Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La
Thọ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật,
Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di
Sơn Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư
Phật, các ư kỵ quốc, xuất quảng trường
thiêt tướng, biến phú Tam thiên đại thiên**

thế giới, thuyết thành thiệt ngôn: “Nhữ
đảng chúng sanh đương tín thị xung tán
bất khả tư ngì công đức nhứt thiết chư
Phật sở hộ niệm kinh”. ◎

Xá Lợi Phất! U nhữ ý vân hà? Hà có
danh vi: Nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm
kinh?

Xá Lợi Phất! Nhược hữu thiện nam
tử, thiện nữ nhơn, văn thị kinh thọ trì giả,
cập văn chư Phật danh giả, thị chư thiện
nam tử, thiện nữ nhơn, gai vi nhứt thiết
chư Phật chi sở hộ niệm, gai đắc bất thối
chuyển ư A Nậu Đà La Tam Miệu Tam
Bồ Đề.

Thị cô Xá Lợi Phất! Nhữ đảng gai
đương tín thọ ngã ngũ, cập chư Phật sở
thuyết.

Xá Lợi Phất! Nhược hữu nhơn dĩ
phát nguyện, kim phát nguyện, đương
phát nguyện, dục sanh A Mi Đà Phật
quốc giả, thị chư nhơn đảng gai đắc bất
thối chuyển ư A Nậu Đà La Tam Miệu

**Tam Bồ Đề, ư bỉ quốc độ, nhược dĩ sanh,
nhược kim sanh, nhược đương sanh.**

**Thị cố Xá Lợi Phất! Chư thiện nam
tử, thiện nữ nhơn, nhược hữu tín giả, ưng
đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.**

Xá Lợi Phất! Như ngã kim giả, xung
tán chư Phật bất khả tư nghì công đức, bỉ
chư Phật đặng, diệc xung tán ngã bất khả
tư nghì công đức nhi tác thị ngôn: “Thích
Ca Mâu Ni Phật օ nǎng vi thậm nan hy
hữu chi sự, nǎng ư Ta Bà quốc độ ngũ
trược ác thế: kiếp trược, kiến trược,
phiền não trược, chúng sanh trược, mạng
trược trung đắc A Nậu Đa La Tam Miệu
Tam Bồ Đề, vị chư chúng sanh, thuyết thị
nhứt thiết thế gian nan tín chi pháp”.

Xá Lợi Phất! **Đương tri** ngã ư ngũ
trược ác thế, hành thủ nan sự, đắc A Nậu
Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vị nhứt
thiết thế gian thuyết thủ nan tín chi pháp,
thị vi thậm nan.

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Phật thuyết thủ kinh dī,◦ Xá Lợi
Phát, cập chư Tỳ kheo, nhứt thiết thế
gian, Thiên, Nhơn, A Tu La đǎng, văn
Phật sở thuyết, hoan hỉ tín thọ, tác lễ nhi
khú.

PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH ◦

Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc
sanh Tịnh độ đà ra ni.

◦

Nam mô a di đà bà dạ. Đa tha dà đà dạ,
◦
đà địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đà
tất đam bà tỳ. A di rị đà, tì ca lan đế. A di
rị đà, tì ca lan đà. Đà di nị. Đà dà na. Chỉ
◦
đà ca lê, ta bà ha. (3 lần)

Δ ⚫ ⚫ ○ ⚫ | | ○

TÁN PHẬT

A Mi Đà Phật thân kim sắc
 A ||| o ||| o | o | ö |||

Tướng hảo quang minh vô đăng luân
 o ||| o ||| o | o | o |||

Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di
 o ||| o ||| o | o | o |||

Hám mục trùng thanh tú đại hải
 o ||| o ||| o | o | o |||

Quang trung hóa Phật vô số úc
 o ||| o ||| o | o | o |||

Hóa Bồ Tát chúng diệc vô biên
 o ||| o ||| o | o | ö |||

Tú thập bát nguyện độ chúng sanh
 o ||| o ||| o | o | o |||

Cửu phẩm hàm linh đăng bỉ ngạn
 o ||| o ||| o | o | o |||

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới
 AO ||| o ||| o | ||| o | ö |||

đại từ đại bi A Mi Đà Phật
 o ||| o | o ||| o | ö | o

Nam Mô A Mi Đà Phật ...
 O o o o

A Mi Đà Phật A Mi Đà Phật
 | | o | | o

A Mi Đà Phật A Mi Đà Phật
 | | o | o | o | o

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

A Mi Đà Phật ...
o o o o

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát

(3 lần)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát

(3 lần)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

◦ (3 lần)

NGUYỆN VĂNG SANH

Nguyễn sanh Tây phương Tịnh độ trung

Δ | | o | | o | o | ጀ | |

Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu

o | | o | | o | o | o | |

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh

o | | o | | o | o | o | |

Bát thối Bồ Tát vi bạn lữ.

ጀ | | o | | ጀ | o | ጀ

BÀI PHÁT NGUYỆN

(của ngài Từ Vân sám chủ)

Nhứt tâm quy mạng, Cực Lạc thế giới,
A Mi Đà Phật. ◎

Nguyễn dĩ tịnh quang chiếu ngã,
Từ thệ nghiệp ngã,
Ngã kim chánh niệm,
Xưng Như Lai danh,
Vị Bồ Đề đạo,
Cầu sanh Tịnh độ.

Phật tích bốn thệ:
“Nhược hữu chúng sanh,
Dục sanh ngã quốc,
Chí tâm tín nhạo,
Nã chí thập niệm,
Nhược bất sanh giả,
Bất thủ Chánh Giác”.
Dĩ thử niệm Phật nhân duyên,
Đắc nhập Như Lai.

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Đại thệ hải trung,
Thùa Phật từ lực,
Chúng tội tiêu diệt,
Thiện căn tăng trưởng.

Nhược lâm mạng chung,
Tự tri thời chí,
Thân vô bệnh khổ,
Tâm bất tham luyến,
Ý bất đên đảo,
Như nhập thiền định.

Phật cập Thánh chúng,
Thủ chấp kim đài,
Lai nghinh tiếp ngã,
U nhất niêm khoảnh,
Sanh Cực Lạc quốc. ◎

Hoa khai kiến Phật,
Túc văn Phật thùa,
Đốn khai Phật huệ, ◎
Quảng độ chúng sanh,
Mãn Bồ Đề nguyện.

Thập phương Tam thế nhứt thiết Phật.◦
Nhứt thiết Bồ Tát Ma ha tát.
Ma ha Bát nhã Ba la mật.



HỒI HƯỚNG

Nguyện dĩ thủ công đức,
Trang nghiêm Phật Tịnh độ,
Thượng báo tú trọng ân,
Hạ tế tam đồ khỗ.
Nhược hữu kiến văn giả,
Tức phát Bồ Đề tâm,
Tận thủ nhứt báo thân,
Đồng sanh Cực Lạc quốc.

△ | | o | o | ጀ | |
○ | | o | o | o | |
○ | | o | o | o | |
○ | | o | o | o | |
○ | | o | o | ጀ | |
○ | | o | o | ጀ | |
○ | | o | o | o | |
ጀ | | ጀ | o | ጀ

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

TAM QUY

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.
(1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tang, trí huệ như hải.
(1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.

Hòa nam thánh chúng.
(1 lạy)

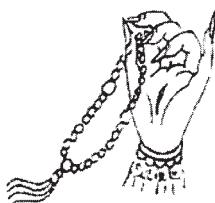
NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

PHÔ HIỀN BỒ TÁT CẢNH CHÚNG KÈ

(chỉ tụng ở cuối ngày)

Thị nhật dĩ quá, mạng diệc tùy giảm,
• • • ○ • • • • • • • •
Như thiếu thủy ngư, tư hữu hà lạc.
• • • • • • • • • • • •
Đại chúng ! (duy na xướng)
Δ • ○ •

Đương cần tinh tấn, như cứu đầu nhiên,
• • • • • • • • • • •
Đản niệm vô thường, thận vật phóng dật.
• • • • • • • • • •
○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ , ○ ○ ○ ○



ĐẠI HỒI HƯỚNG

(Một lần trong một tuần, tụng vào cuối ngày)

Đệ tử chúng đặng, hiện thị sanh tử phàm
phu, tội chướng thâm trọng, luân hồi lục
đạo, khổ bất khả ngôn. Kim ngộ tri thức,
đắc văn Mi Đà danh hiệu, bồn nguyện
công đức, nhứt tâm xung niệm, cầu
nguyện vãng sanh. Nguyện Phật từ bi bất
xả, ai lân nghiệp thọ. Đệ tử chúng đặng, bất
thức Phật thân, tướng hảo quang minh,
nguyện Phật thị hiện, linh ngã đắc kiến.
Cập kiến Quán Âm Thế Chí, chư Bồ Tát
chúng, bỉ thế giới trung, thanh tịnh trang
nghiêm, quang minh diệu tướng đặng,

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

linh ngã liễu liễu, đắc kiến A Mi Đà Phật.



Nam Mô A Mi Đà Phật...

(kinh hành niệm Phật)

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát... (kinh hành niệm Phật)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát...

(kinh hành niệm Phật)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

Nguyễn ngã lâm chung vô chướng ngại

Δ • • • • • • • ◎ •

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

A Mi Đà Phật viễn tương nghinh

• • • • • • • •

Quán Âm cam lồさい ngô đầu

• • • • • • • •

Thế Chí kim đài an ngã túc

• • • • • • • •

Nhứt sát na trung ly ngũ trược

• • • • • • • •

Khuất thân tỳ khoảnh đáo Liên trì

• • • • • • • •

Liên hoa khai hậu kiến Từ Tôn

• • • • • • • •

Thân thính Pháp âm khả liễu liễu

• • • • • • • •

Văn dĩ túc ngộ vô sanh nhẫn

• • • • • • • •

Bất vi An dưỡng nhập Ta Bà

• • • • • • • •

Thiện tri phương tiện độ chúng sanh

• • • • • • • •

Xảo bả trần lao vi Phật sự

• • • • • • • •

Ngã nguyện như tư Phật tự tri

• • • • • • • •

Tất cánh đương lai đắc thành tựu.

◦ • • • • • ◦ •

NHẤT TÂM ĐÁNH LỄ

ΔNhất tâm Δđánh lễ, ◎ Hoằng dương Tịnh Lạc
Độ, Thích Ca Phật Như Lai, Thiên Bách Úc
Hóa Thân, biến Pháp giới Δchư Phật. ◎ • (1 lạy)

Nhất tâm ▲ đánh lễ, • Thường Tịch Quang
Tịnh Độ, A Mi Đà Như Lai, Thanh Tịnh
Diệu Pháp Thân, biến Pháp giới ▲ chư
Phật. • (1 lạy)

Nhất tâm ▲ đánh lễ, • Thực Báo Trang
Nghiêm Độ, A Mi Đà Như Lai, Vi Trần
Tướng Hải Thân, biến Pháp giới ▲ chư
Phật. • (1 lạy)

Nhất tâm ▲ đánh lễ, • Phương Tiện Thánh
Cư Độ, A Mi Đà Như Lai, Giải Thoát
Tướng Nghiêm Thân, biến Pháp giới
▲ chư Phật. • (1 lạy)

NGHI THÚC TỊNH ĐỘ

**Nhất tâm ▲ đánh lẽ, • Tây Phương An Lạc
Độ, A Mi Đà Như Lai, Đại Thừa Căn Giới
Thân, biến Pháp giới ▲ chư Phật. •** (1 lạy)

**Nhất tâm ▲ đánh lẽ, • Tây Phương An
Lạc Độ, A Mi Đà Như Lai, Thập Phương
Hóa Vãng Sanh, biến Pháp giới ▲ chư
Phật. •** (1 lạy)

**△Nhất tâm △đánh lẽ, ◎Tây Phương An Lạc
Độ, Giáo Hạnh Lý Tam Kinh, cập y chánh
tuyên dương, biến Pháp giới △tôn Pháp.◎•** (1 lạy)

**Nhất tâm ▲ đánh lẽ, • Tây Phương An Lạc
Độ, Quán Thế Âm Bồ Tát, Vạn Úc Tử
Kim Thân, biến Pháp giới Bồ Tát Ma
▲ha tát. •** (1 lạy)

**Nhất tâm ▲ đánh lẽ, •Tây Phương An
Lạc Độ, Đại Thế Chí Bồ Tát, Vô Biên
Quang Xí Thân, biến Pháp giới Bồ Tát
Ma ▲ ha tát. •** (1 lạy)

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Nhát tâm Δ đánh lẽ, \circ Tây Phương An
Lạc Độ, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng, mân
phần nhị nghiêm thân, biến Pháp giới
 Δ Thánh Chúng. \circ • (1 lạy)

TAM QUY

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
 Δ • • • \circ • • • • • • • •
thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lạy)
• • • • • Δ • • • • • • \circ •
Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
 Δ • • • \circ • • • • • •
thâm nhập kinh tượng, trí huệ như hải. (1 lạy)
• • • • • • Δ • • • • • • \circ •
Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
 Δ • • • \circ • • • • • •
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.
• • • • \circ • • • • • •
Hòa nam thánh chúng. (1 lạy)
 Δ • • • • • \circ •

ĐÁNH LỄ LIÊN TÔNG TỔ SƯ

Đánh lễ Tây Thiên Đông Độ Lịch Đại Tổ Sư. (1 lạy)

Đánh lễ thiên hạ hoằng dương Phật pháp chư đại thiện tri thức. (1 lạy)

Đánh lễ Sơ Tổ Lô Sơn Đông Lâm Viễn Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Nhị Tổ Trường An Quang Minh Đạo Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Tam Tổ Nam Nhạc Ban Châu Viễn Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Tứ Tổ Ngũ Đài Trúc Lâm Chiếu Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Ngũ Tổ Tân Định Ô Long Khang Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Lục Tổ Hàng Châu Vĩnh Minh Thọ Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Thất Tổ Hàng Châu Chiêu Khánh Thường Công Đại Sư. (1 lạy)

Đánh lễ Bát Tổ Hàng Châu Văn Thê Hoằng Công Đại Sư. (1 lạy)

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

**Đánh lễ Cửu Tổ Bắc Thiên Mục Linh
Phong Húc Công Đại Sư.** (1 lạy)

**Đánh lễ Thập Tổ Ngu Sơn Phổ Nhân
Sách Công Đại Sư.** (1 lạy)

**Đánh lễ Thập Nhất Tổ Hàng Châu Phạm
Thiên Hiền Công Đại Sư.** (1 lạy)

**Đánh lễ Thập Nhị Tổ Hồng Loa Tư
Phước Tỉnh Công Đại Sư.** (1 lạy)

**Đánh lễ Thập Tam Tổ Tô Châu Linh
Nham Lượng Công Đại Sư.** (1 lạy)

Đánh lễ cỗ kim Liên Xã Tông Sư. (1 lạy)

Δ **Đánh lễ Chủ Thất Hòa Thượng ◎** (1 lạy)



ĐẠI OÁN THÂN LỄ PHẬT

Các nhân đại vi Phụ mẫu, Sư trưởng,
• ký lịch kiếp oán thân, • lễ Phật tam
bái. • (duy na đọc)

Cầu sanh Tịnh Độ. ◎ • (duy na xướng) 3 lần

A Mi Đà Phật (đại chúng xướng và lễ Phật) 3 lần

PHÔ HIỀN BỒ TÁT CẢNH CHÚNG

KẾ

(chỉ tụng ở cuối ngày)

Δ Thị nhật dĩ quá, mạng diệc tùy
giảm, như thiều thủy ngư, tư hữu hà
lạc.

Đại chúng ! (duy na xướng)

Đương cần tinh tấn, như cứu đầu
nhiên, Đản niệm vô thường, Δ thận
vật phóng dật.◎

NGHI THỨC CÚNG NGỌ

THƯỢNG CÚNG

GIỚI ĐỊNH HƯƠNG TÁN

Giới định chân hương Phàn khởi xung

Δ || O || ጀ || O || O || | | O

thiên thượng Đệ tử kiền thành

| | O || O || | O || O || oΔ| o|| ᄃ|o| | o|

Nhiệt tại kim lư phóng

o| o| O || O || | O || |

Khoảnh khắc nhân uân Túc biến

o | | O | | oΔ| o|| ᄃ|o| | o| o|

mãn thập phương Tích nhụt Da Du

o | | O | | O || | O | | O || | O || |

Miễn nạn tiêu tai chướng.

o | | oΔ| o|| ᄃ|o|

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

ጀ| | o| o| O | | O || O | | O | | oΔ| o|| ᄃ|o|

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

ጀ| | o| o| O | | O || O | | O | | oΔ| o|| ᄃ|o|

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

ጀ| | ᄀ| o| O | | O || O | | O | | oΔ| o|| ᄀ|

O O O O O O O O O O

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt

Δ || | O || ጀ || |

Pháp giới mông huân

O || | O || | O || | O || |

Chư Phật hải hội tất diêu văn

O || | O || | O Δ | O || | ᄃጀ | ᄃ | O | O |

Tùy xứ kiết tường vân

O || | O || | O Δ | O || | ᄃጀ | ᄃ |

Thành ý phuong ân

O | O | O || | O || | O || |

Chư Phật hiện toàn thân.

O || | O Δ | O || | ᄃ |

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát.

ጀ | O | O | O | O | O | O | O | O | O | O |

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

ጀ | O | O | O | O | O | O | O | O | O | O |

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma ha tát

ጀ | ᄃ | O | O | O | O | O | ᄃ | O Δ | O | ᄃ

O O O O o o O O O O

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Δ

◦

Nam mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

◦

Δ

◦

Nam mô Thường trụ thập phương Phật

◦

Nam mô Thường trụ thập phương Pháp

Nam mô Thường trụ thập phương Tăng.

Nam mô Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật

Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Mi Đà Phật

Nam mô Dương Lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật

Nam mô Thập phương Tam Thế nhứt

thiết chư Phật.

Nam mô Đại Trí Văn Thủ Sư Lợi Bồ Tát

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát

Nam mô Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát

Nam mô Hộ Pháp Chư Thiên Bồ Tát

Nam mô Già Lam Thánh chúng Bồ Tát

Nam mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát

◦

(lập lại 3 biến)

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam mô sa qua tan Nam mô tát phạ đát
tha dê to, tha nga đà,

Qua lu chư ty, Phạ lồ chỉ đế,

An, Án,

San bô la, Tam bạt ra,

San bô la hung. (3 lần) Tam bạt ra hồng. (3 lần)

◦

◦

CAM LỒ THỦY CHÂN NGÔN

Nam mô su lu pô dê, Nam mô tô rô bà da,

◦

◦

Tan tha dê to dê,

Đát tha nga đa da,

Tan chư tha,

Đát điệt tha,

An,

Án,

Su lu,

Tô rô,

Su lu,

Tô rô,

Bô la su lu,

Bát ra tô rô,

Bô la su lu so pô ho.

Bát ra tô rô ta bà ha.

(3 lần)

(3 lần)

Thử thực sắc hương vị, ◦ thượng cúng thập phương Phật, trung phụng chư Thánh Hiền, hạ tế lục đạo phẩm, đăng thí vô sai biệt, sở nguyện gai bảo mãn, linh kim thí giả đắc, vô lượng Ba la mật, tam đức lục vị, ◦ cúng Phật cập Tăng, pháp giới hữu tình, phổ đồng cúng dường.

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

PHỐ CÚNG DƯỜNG CHÂN NGÔN

An dê dê nan, Án nga nga nă̄ng,
 ○ ○
san pô qua, tam bà phạ,
 ○ ○
pha ru phiệt nhât
 ○ ○
la hung. ra hộc. (3 lần) (3 lần)

Thiên trù diệu cúng. Thiên duyệt tô đà.

Δ || o || ጀ || o || o | o | o |

Hộ án tô lô tát lị phạ.
o || o || oΔ | o || ጀo | o | o |

Đát tha nga đa da.

o || o | | oΔ | o || ጀo | |

Đát nê dã tha. Tô lô tát phạ ha.

o | o | o | o | o | | ጀ | | o | || | o |

Nam mô Thiên duyệt Tạng Bồ Tát Ma ha tát.

| | | | ጀ | | | | o || o | o | o |

Ma ha Bát nhã Ba la mật.

ጀ || o || ጀ | ጋo |

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

CẦU AN

▲ | | ◎
Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Được Sư Phật.

▲ ◎ | | | | O | | O | | O | | O | | O ▲ | O || | ◎
Nam mô Tăng Phước Thọ Bồ Tát ma ha tát. (3 lần)
| | | | O | | O | | O | | O | | O | | O ▲ | O || | ◎
O O O O o o O O O O

▲ ◎
Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Được Sư Phật (3 lần)

▲ DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH CHÂN NGÔN.

▲ ◎
*Nam mô bạt già phat đé, bệ sát xā, cú rõ
bệ lưu ly, bạt lạt bà, hát ra xà dã đát tha
yết đa da, a ra hát đé, tam miệu tam
bột da da. Đát diệt tha. Án, bệ sát thệ,
bệ sát thệ, bệ sát xā, tam một yết đé*
◎
ta bà ha.
○ | ○ | ○ | | ○

(7 lần)

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

Phật quang chú chiếu. Bổn mạng nguyên

▲ || | O || ۞ || O || | O || |

thần. Tai tinh thoát độ, phước tinh lâm.

O | O | O | | O | | o ▲ | o | | ۞ | o | | O | O |

Cửu diệu bảo trường sanh. Vận hạn

O | | O | | O | | o ▲ | o | | ۞ | o | | O | O |

hòa bình. Phước thọ vĩnh khang ninh.

O | | O | | O | | ۞ | | o | o | | O

Nguyện tiêu tam chướng chư phiền não

▲ || | O | | | O | O | | ۞ | | |

Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu

O | | | O | | O | | O | | O | |

Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ

O | | | O | | O | | O | O | | O | |

Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.

۞ | | O | | | ۞ | O | | ۞

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

CẨU SIÊU

▲ | | ◎
Nam mô A Mi Đà Phật

▲ ◎ ◎
Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma ha tát.^(3 lần)
| . | . | . | . | . | .
O O O O o o O O O O

▲ ◎
Nam mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát.^(3 lần)

▲ ◎
**BÁT NHÃ BA LA
MẬT ĐA TÂM KINH**

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát
Nhã Ba La Mật Đa thời, chiêu kiến ngũ
uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không
bất dị sắc. Sắc túc thị không, không túc
thị sắc. Thọ, tưởng, hành, thức diệc phục
như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không
tưởng, bất sanh, bất diệt, bất cầu, bất
tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không ◎

trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhã, nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhã giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc. Dĩ vô sở đắc cõ, Bồ Đề Tát Đỏa y Bát Nhã Ba La Mật Đa cõ, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cõ, vô hữu khùng bõ, viễn ly diên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết Bàn. Tam thế chư Phật y Bát Nhã Ba La Mật Đa cõ đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Cõ tri Bát Nhã Ba La Mật Đa thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cõ thuyết Bát Nhã Ba La Mật Đa chú, túc thuyết chú viết:○

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng; yết đế, Bồ Đề tát bà ha.

Vãng sanh Tịnh Độ Thần Chú

◎
Nam mô a di đà bà dạ. Đa tha dà đà dạ,
◎
đà địa dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đà
tất đam bà tỳ. A di rị đà, tì ca lan đế. A di
◎
rị đà, tì ca lan đà. Đà di nị. Đà dà na. Chỉ
◎
đà ca lê, ta bà ha. (3 lần)

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam mô sa qua tan tha dê to, Qua lu chư ty, An, San bô la, San bô la hung. (3 lần)	Nam mô tát phạ đát tha nga đà, Phạ lò chỉ đé, Án, Tam bạt ra, Tam bạt ra hồng. (3 lần)
--	--



NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

CAM LỒ THỦY CHÂN NGÔN

Nam mô su lu pô dê,	Nam mô tô rô bà da,
◎	◎
Tan tha dê to dê,	Đát tha nga đà da,
Tan chư tha,	Đát điệt tha,
An,	Án,
Su lu,	Tô rô,
Su lu,	Tô rô,
Bô la su lu,	Bát ra tô rô,
Bô la su lu so pô hơ.	Bát ra tô rô ta bà ha.
(3 lần)	(3 lần)

PHỐ CÚNG DƯỜNG CHÂN NGÔN

An dê dê nan,	Án nga nga năng,
◎	◎
san pô qua,	tam bà phạ,
◎	◎
pha rư	phiệt nhật
◎	◎
la hung.	ra hộc.
(3 lần)	(3 lần)

NGHI THỨC TỊNH ĐỘ

MI ĐÀ ĐẠI TÁN

Mi Đà Phật Đại nguyện vương
△ i | o || o | | oΔ| o || ᳚ | o | | o |

Tử bi hỷ xả nan lường
o | o | o || o | | o | | o | | o || o | | o |

Mi gian thường phóng bạch hào quang
o | | o | | o | | o | | o | | o | | o | |

Độ chúng sanh Cực Lạc bang
o | | o | | o | | o | | oΔ| o | | ᳚ | o | | o |

Bát đức trì trung Liên cữu phẩm
o | o | o | | o | | o | | o | | oΔ| o | | ᳚ | o | |

Thất bảo diệu thọ thành hàng
o | o | o | | o | | o | | o | | o | | o | | o |

Như Lai Thánh hiếu nhược tuyên dương
o | | o | | o | | o | | o | | o | | o | | o | |

Tiếp dẫn vãng Tây Phương
o | | o | | o | | o | | oΔ| o | | ᳚ | o | | o |

Mi Đà Thánh hiếu nhược xưng dương
o | o | o | | o | | o | | o | | o | | o | |

Đồng nguyện vãng Tây Phương
᳚ | | o | | ᳚ | | o | o | o | o |

NGUYỆN VĂNG SANH

Nguyễn sanh Tây phương Tịnh độ trung

△ | | | o | | | o | o | ጀ | |

Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu

o | | o | | o | o | o | |

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh

o | | o | | o | o | o | |

Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ.

ጀ | | o | | ጀ | o | ጀ

▲ | | | | ○
Nam mô A Mi Đà Phật.....

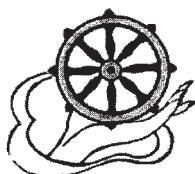
○ ○

Cúng Phật dĩ ngật, đương nguyện chúng sanh

△ | | o | ጀ | | o | | o | o | |

Sở tác giai biện, cụ chư Phật pháp.

o | | o | o | | ጀ | | o | ጀ



Ký Hiệu Pháp Khí:

- Mõ, Cơ, Trőng, Chuông
- Chuông (Lớn)
- Δ Nhấp chuông
- Mõ, Cơ, Trőng (4 nhịp)
- Mõ, Cơ, Trőng (2 nhịp)
- Mõ, Cơ, Trőng (1 nhịp)
- | Tăng, Chung (2 nhịp)
- | Tăng, chung (1 nhịp)
- Khánh

Amitabha Buddhist Association of Queensland

11 Toona Place, Calamvale
QLD 4116, Australia
Tel: 61-7-3273 1693
Fax: 61-7-3272 0677

Pure Land Learning College Assoc. Inc.

57 West Street, Toowoomba,
QLD 4350 Australia
Tel: (07) 4637 - 8765
Fax: (07) 4637-8764

LÀNG A MI ĐÀ

Pureland Buddhist Learning Center USA
P.O. Box 1549
6001 Crystal Creek Rd.
Lucerne Valley, CA 92356 U.S.A.

Website: www.tinhtonghochoi.net

Email: tinhtonghochoi@yahoo.com

Tịnh Tông Học Hội tại San Jose

Pureland Buddhist Learning Center USA
P.O. Box 731176
San Jose, CA 95173 U.S.A.

Website:

www.tinhtonghochoisanjose.shutterfly.com

Email: sanjose.info@tinhtonghochoi.org

Ấn tống lần thứ IV: 1600 bản
Mùa thu Canh Dần - 2010

"Wherever the Buddha's teachings have flourished,
either in cities or countrysides,
people would gain inconceivable benefits.

The land and people would be enveloped in peace.

The sun and moon will shine clear and bright.

Wind and rain would appear accordingly,
and there will be no disasters.

Nations would be prosperous
and there would be no use for soldiers or weapons.

People would abide by morality and accord with laws.

They would be courteous and humble,
and everyone would be content without injustices.

There would be no thefts or violence.

The strong would not dominate the weak
and everyone would get their fair share."

※ THE BUDDHA SPEAKS OF
THE INFINITE LIFE SUTRA OF
ADORNMENT, PURITY, EQUALITY
AND ENLIGHTENMENT OF
THE MAHAYANA SCHOOL ※

GREAT VOW

**BODHISATTVA EARTH-TREASURY
(BODHISATTVA KSITIGARBHA)**

*“ Unless Hells become empty,
I vow not to attain Buddhahood;
Till all have achieved the Ultimate Liberation,
I shall then consider my Enlightenment full !”*

*Bodhisattva Earth-Treasury is
entrusted as the Caretaker of the World until
Buddha Maitreya reincarnates on Earth
in 5.7 billion years.*

*Reciting the Holy Name:
NAMO BODHISATTVA EARTH-TREASURY*

*Karma-erasing Mantra:
OM BA LA MO LING TO NING SVAHA*

The Teachings Of Great Master Yin Guang

Whether one is a layperson or has left the home-life, one should respect elders and be harmonious to those surrounding him. One should endure what others cannot, and practice what others cannot achieve. One should take others' difficulties unto oneself and help them succeed in their undertakings. While sitting quietly, one should often reflect upon one's own faults, and when chatting with friends, one should not discuss the rights and wrongs of others. In every action one makes, whether dressing or eating, from dawn to dusk and dusk till dawn, one should not cease to recite the AMITABHA Buddha's name. Aside from Buddha recitation, whether reciting quietly or silently, one should not give rise to other improper thoughts. If wandering thoughts appear, one should immediately dismiss them. Constantly maintain a humble and repentful heart; even if one has upheld true cultivation, one should still feel one's practice is shallow and never boast. One should mind one's own business and not the business of others. Only look after the good examples of others instead of bad ones. One should see oneself as mundane and everyone else as Bodhisattvas. If one can cultivate according to these teachings, one is sure to reach the Western Pure Land of Ultimate Bliss.

Homage to Amitabha! Amitabha!

With bad advisors forever left behind,
From paths of evil he departs for eternity,
Soon to see the Buddha of Limitless Light
And perfect Samantabhadra's Supreme Vows.

The supreme and endless blessings
of Samantabhadra's deeds,
I now universally transfer.
May every living being, drowning and adrift,
Soon return to the Pure Land of
Limitless Light!

~The Vows of Samantabhadra~

I vow that when my life approaches its end,
All obstructions will be swept away;
I will see Amitabha Buddha,
And be born in His Western Pure Land of
Ultimate Bliss and Peace.

When reborn in the Western Pure Land,
I will perfect and completely fulfill
Without exception these Great Vows,
To delight and benefit all beings.

~The Vows of Samantabhadra
Avatamsaka Sutra~

NAME OF SPONSOR

助印功德芳名

Document Serial No : 100387

委印文號:100387

書名：越文：淨宗共修課本

Book Serial No.,書號：VI165

U.S.Dollars :

2,000

Pureland Buddhist Learning Center of USA.

Total: U.S.Dollars 2,000 ; 2000 copies.

以上合計:美金 2,000 元；恭印 2000 冊。

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue
accrued from this work
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,
repay the four great kindnesses above,
and relieve the suffering of
those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts
generate Bodhi-mind,
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,
and finally be reborn together in
the Land of Ultimate Bliss.
Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA
南無阿彌陀佛

【越文：淨宗共修課本】

財團法人佛陀教育基金會 印贈
台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org

Website:<http://www.budaedu.org>

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH ĂN TỐNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan

2,000 copies; November 2011

VI165-9787

